

THỰC HÀNH BUỔI 3

Bài 1: Viết phương thức kiểm tra một số có là số nguyên tố hay không. Dùng phương thức này in các số nguyên tố bé hơn n. Với n nhập vào từ bàn phím.

Bài 2:

Câu a: Viết chương trình nhận một ký tự số (0...9) từ bàn phím. Sử dụng lệnh **switch** để hiện thị từ tương ứng với giá trị của ký số, nếu nhập vào ký tự không phải là ký số từ 0...9 thì hiện thị thông báo "I don't know".

Câu b: Tương tự sử dụng lệnh **if**.

Bài 3: Nhập 2 số tự nhiên a,b từ bàn phím. In ra màn hình các số chia hết cho 3 hoặc 5 nằm trong đoạn [a,b].

VD: nhập a = 2 và b = 15. Các số chia hết cho 3 hoặc 5 là 3, 5, 6, 9, 10, 12, 15.

Bài 4: Nhập n từ bàn phím. Cho biết có bao nhiêu số hoàn hảo < n. In ra các số hoàn hảo đó.

Bài 5: Hãy viết chương trình tính tổng các chữ số của một số nguyên bất kỳ.

Ví dụ: Số 8545624 có tổng các chữ số là: $8+5+4+5+6+2+4=34$.

Bài 6: Viết chương trình phân tích một số nguyên thành các thừa số nguyên tố.

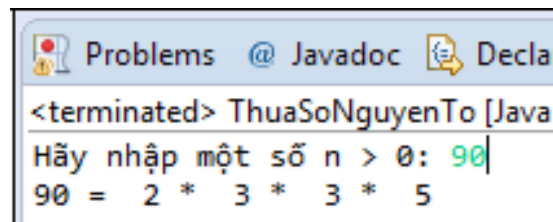
Ví dụ: Số 28 được phân tích thành $2 \times 2 \times 7$

```
import java.util.Scanner;
public class ThuaSoNguyenTo {
    public int inPut(){
        int num;
        do{
            System.out.print("Hãy nhập một số n > 0: ");
            Scanner n=new Scanner(System.in);
            num = n.nextInt();
        }while(num<=0);
        return num;
    }
    public void timThuaSo(int num){
        int so, i;
        so = num;
        i = 2;
        System.out.print(num + " = ");
        do{
            if(so % i == 0){
                so = so / i;
                System.out.print(" " + i);
            }
        }while(so > 1);
    }
}
```

```

        i = 1;
        if(so != 1)
            System.out.print(" * ");
    }
    i++;
} while(so != 1);
}
public static void main(String[] args) { int
    n;
    ThuaSoNguyenTo t1 = new ThuaSoNguyenTo();
    n = t1.inPut();
    t1.timThuaSo(n);
}
}

```



Bài 7: Đổi số nguyên dương n từ hệ thập phân ra hệ nhị phân và ngược lại.